

Số: 3675 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ
trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đất đai ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 15/7/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc phạm vi cả nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 552/TTr-SNNMT ngày 02/7 /2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Triển khai thực hiện

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức sử dụng các quy định về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ đảm bảo hiệu quả; trong quá trình sử dụng có khó khăn vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan Thường trực Phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố:

- Tham mưu Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố kịp thời ban hành “Lệnh báo động lũ”, “Lệnh rút báo động lũ” trên các tuyến sông; đồng thời yêu cầu các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, lực lượng làm nhiệm vụ phòng chống lũ triển khai các biện pháp ứng phó tương ứng với từng cấp báo động lũ theo quy định và phương án đã được phê duyệt (tổ chức tuần tra canh gác đê ứng với cấp báo động, tổ chức hộ đê, sơ tán người, tài sản, thu hoạch hoa màu...), nhằm đảm bảo an toàn đê điều, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, ngập ứng gây ra.

- Tổng hợp thông tin phản ánh của các cơ quan, đơn vị; đánh giá việc thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo theo quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố: số 2685/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội; và số 3911/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 về việc điều chỉnh Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VP BCH PCTT và TKCN;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các phòng: NC, TH, KT, NNMT, KGVX, TT TTDL&CNS;
- Các báo, đài; Đài PTTHHN, Báo Hanoimoi, Báo Kinh tế và Đô thị;
- Lưu: VT, NNMT. *nh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *nh*



Nguyễn Mạnh Quyền

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Tên sông	Trạm thủy văn	Mức nước tương ứng với các cấp báo động (m)			Báo động trên địa bàn các xã, phường ven đề
			I	II	III	
1	Sông Đà	Sơn Đà	16,0	17,0	18,0	Ba Vì, Bất Bạt
2		Trung Hà	15,0	16,0	17,0	Vật Lại, Cổ Đô
3	Sông Hồng	Sơn Tây	12,4	13,4	14,4	Cổ Đô, Vật Lại, Quảng Oai, Minh Châu, Sơn Tây, Phúc Lộc, Hát Môn, Liên Minh, Ô Diên, Yên Lãng, Mê Linh
4	Sông Hồng	Hà Nội (Long Biên)	9,5	10,5	11,5	Thượng Cát, Đông Ngạc, Phú Thượng, Hồng Hà, Lĩnh Nam, Thanh Trì, Nam Phú, Thiên Lộc, Vĩnh Thanh, Đông Anh, Bồ Đề, Long Biên, Bát Tràng
5		An Cảnh	7,2	8,2	9,1	Hồng Vân, Chương Dương, Phú Xuyên, Đại Xuyên
6	Sông Đuống	Thượng Cát	9,0	10,0	11,0	Đông Anh, Phù Đổng, Bồ Đề, Việt Hưng, Phúc Lợi, Gia Lâm, Thuận An
7	Sông Đáy	Ba Thá	5,5	6,5	7,5	Hát Môn, Quốc Oai, Hưng Đạo, Chương Mỹ, Quảng Bị, Hoà Phú, Phúc Sơn, Hồng Sơn, Mỹ Đức, Hương Sơn, Đan Phượng,

STT	Tên sông	Trạm thủy văn	Mức nước tương ứng với các cấp báo động (m)			Báo động trên địa bàn các xã, phường ven đê
			I	II	III	
						Dương Hoà, Sơn Đồng, An Khánh, Yên Nghĩa, Bình Minh, Thanh Oai, Dân Hoà, Ứng Thiên, Vân Đình, Hoà Xá
8	Sông Cầu	Lương Phúc	6,0	7,0	8,0	Trung Giã, Đa Phúc
9	Sông Cà Lồ	Mạnh Tân	6,0	7,0	8,0	Sóc Sơn, Đa Phúc, Thư Lâm, Phúc Thịnh, Quang Minh, Tiến Thắng, Nội Bài
10	Sông Tích	Kim Quan	6,8	7,6	8,4	Sơn Tây, Phúc Thọ, Thạch Thất, Hạ Bằng
11		Vĩnh Phúc	6,4	7,2	8,0	Hạ Bằng, Kiều Phú, Phú Nghĩa
12	Sông Bùi	Yên Duyệt	6,0	6,5	7,0	Xuân Mai, Phú Nghĩa, Trần Phú, Quảng Bị, Hoà Phú, Phúc Sơn
13	Sông Mỹ Hà	Hòa Lạc	5,5	6,0	6,5	Hồng Sơn, Mỹ Đức, Hương Sơn
14	Sông Nhuệ	Đồng Quan	4,0	4,4	4,7	Thượng Cát, Đông Ngạc, Phú Diễn, Từ Liêm, Xuân Phương, Tây Mỗ, Đại Mỗ, Hà Đông, Kiến Hưng, Đại Thanh, Bình Minh, Ngọc Hồi, Tam Hưng, Thường Tín, Thượng Phúc, Dân Hoà, Phượng Dực, Chuyên Mỹ, Ứng Hoà